

QUYẾT ĐỊNH

SƠ THẨM GIẢI QUYẾT VIỆC DÂN SỰ

V/v: “Yêu cầu tuyên bố một người là đã chết”

TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN HẢI CHÂU, TP ĐÀ NẴNG

Thành phần giải quyết việc dân sự gồm có:

- ***Thẩm phán - Chủ tọa phiên họp:*** Bà **Nguyễn Thị Ngọc Thùy**.

- ***Thư ký phiên họp:*** Bà **Nguyễn Thị Anh Đào** – Thư ký Tòa án nhân dân quận Hải Châu, thành phố Đà Nẵng.

- ***Đại diện Viện kiểm sát nhân dân quận Hải Châu tham gia phiên họp:*** Bà **Nguyễn Thị Ly Na** – Kiểm sát viên.

Ngày 31 tháng 3 năm 2023, tại trụ sở Tòa án nhân dân quận Hải Châu, thành phố Đà Nẵng mở phiên họp sơ thẩm công khai giải quyết việc dân sự thụ lý số 14/2022/TLST-DS ngày 19/10/2022 theo Quyết định mở phiên họp sơ thẩm giải quyết việc dân sự số 02/2023/QĐST-DS ngày 23 tháng 3 năm 2023 gồm những người tham gia tố tụng sau đây:

- ***Người yêu cầu:*** Ông **Trần L**, sinh năm 1971; Trú tại: 64 đường N, phường T1, quận H, thành phố D. Có mặt.

NỘI DUNG VIỆC DÂN SỰ

Những vấn đề cụ thể yêu cầu Tòa án giải quyết: Ông Trần L đề nghị Tòa án tuyên bố ông Trần Văn G, sinh năm 1963; Nơi cư trú cuối cùng: Tổ 06, đường T2, Đôn CAND T1, thành phố D, tỉnh Q - N. Nay là 37 đường M, tổ 19, phường T1, quận H, thành phố D là đã chết.

Tại phiên họp, người yêu cầu là ông Trần L trình bày: Ông Trần L là em ruột của ông Trần Văn G (không có vợ con). Từ năm 1982 ông G bỏ nhà đi cho đến nay. Mặc dù gia đình đã cố gắng tìm kiếm nhưng không có tin tức gì. Vào năm 2015, tại quyết định số 16/2015/QĐ-DSST ngày 23.10.2015 Tòa án nhân dân quận Hải Châu đã ra quyết định tuyên bố ông Trần Văn G mất tích. Nay ông L yêu cầu Tòa án tuyên bố ông Trần Văn G là đã chết để ông tiện thực hiện các quyền, nghĩa vụ liên quan đến ông G.

Tại phiên họp, Đại diện Viện kiểm sát nhân dân quận Hải Châu, thành phố Đà Nẵng phát biểu quan điểm:

- Về việc tuân theo pháp luật tố tụng: Quá trình thụ lý, giải quyết và tại phiên họp giải quyết việc dân sự, Thẩm phán và Thư ký đã thực hiện đúng trình tự, thủ tục theo quy định của Bộ luật Tố tụng dân sự.

- Về việc chấp hành pháp luật tố tụng: Các đương sự đã được đảm bảo các quyền và thực hiện đúng nghĩa vụ theo quy định của Bộ luật Tố tụng dân sự.

- Về nội dung: Đề nghị Tòa án nhân dân quận Hải Châu căn cứ Điều 71 và 72 Bộ luật Dân sự năm 2015; Điều 391, 392 và 393 Bộ luật Tố tụng dân sự năm 2015. Chấp nhận đơn yêu cầu của ông Trần L và tuyên bố ông Trần Văn G đã chết.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ việc dân sự được kiểm tra tại phiên họp. Qua xem xét nội dung trình bày của người yêu cầu, quan điểm của đại diện Viện kiểm sát tại phiên họp, Tòa án nhân dân quận Hải Châu, thành phố Đà Nẵng nhận định:

[1] Yêu cầu tuyên bố một người là đã chết của ông Trần L thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân quận Hải Châu, thành phố Đà Nẵng theo quy định tại điểm a khoản 2 Điều 35 và điểm b khoản 2 Điều 39 Bộ luật tố tụng dân sự.

[2] Xét yêu cầu tuyên bố một người là đã chết đối với ông Trần Văn G, nhận thấy:

[2.1] Người yêu cầu là ông Trần L là em ruột của ông Trần Văn G. Do đó ông L là người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến việc ông Trần Văn G là đã chết theo quy định tại Điều 71 Bộ luật tố tụng dân sự.

[2.2] Sau khi thụ lý yêu cầu giải quyết việc dân sự, Tòa án đã tiến hành thủ tục thông báo tìm kiếm người vắng mặt tại nơi cư trú đối với ông Trần Văn G trong thời hạn 04 (bốn) tháng. Cụ thể là đăng trên Báo Thanh niên trong 03 số liên tiếp, đăng tin trên Cổng thông tin điện tử của Tòa án và phát sóng trên Đài truyền hình Việt Nam 03 lần trong 03 ngày liên tiếp. Tuy nhiên, đã hết thời hạn thông báo mà vẫn không có tin tức xác thực là ông Trần Văn G còn sống.

[2.3] Tại Điều 71 của Bộ luật Dân sự năm 2015 quy định: Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan có thể yêu cầu Tòa án ra quyết định tuyên bố một người là đã chết trong trường hợp: *“Sau 03 năm kể từ ngày quyết định tuyên bố mất tích của Tòa án có hiệu lực pháp luật mà vẫn không có tin tức xác thực là còn sống”*. Tính đến thời điểm ông Trần L nộp đơn yêu cầu, thì thời gian ông Trần Văn G mất tích đã đảm bảo theo quy định. Do đó, ông Trần L yêu cầu Tòa án tuyên bố ông Trần Văn G đã chết là có căn cứ cần được chấp nhận.

[2.4] Tại Quyết định số 16/2015/QĐ-DSST ngày 23.10.2015 của Tòa án nhân dân quận Hải Châu, thành phố Đà Nẵng tuyên bố ông Trần Văn G mất tích kể từ ngày quyết định này có hiệu lực. Do đó, ngày chết của ông Trần Văn G được xác định là ngày đầu tiên kế tiếp ngày kết thúc thời hạn 3 năm kể từ ngày quyết định tuyên bố mất tích của Tòa án có hiệu lực pháp luật là ngày 08.11.2018. Các quan hệ về hôn nhân, gia đình; quan hệ nhân thân và quan hệ tài sản của ông Trần

Văn G được giải quyết như đối với người đã chết. Tài sản của ông Trần Văn G (nếu có) được giải quyết theo quy định của pháp luật về thừa kế.

[2.5] Xét yêu cầu của ông Trần L về việc yêu cầu tuyên bố ông Trần Văn G là đã chết là có căn cứ, phù hợp với Điều 71 của Bộ luật dân sự, nên cần được chấp nhận.

[3] Từ những nhận định trên, xét thấy quan điểm của Kiểm sát viên - Viện kiểm sát nhân dân quận Hải Châu, thành phố Đà Nẵng về việc tuân theo pháp luật tố tụng, việc chấp hành pháp luật tố tụng và nội dung cũng như áp dụng các điều luật là có căn cứ nên chấp nhận.

[4] Về chi phí tố tụng: Chi phí đăng phát, thông báo tìm kiếm người bị yêu cầu tuyên bố là đã chết do ông Trần L chịu và đã thực hiện xong.

[5] Về lệ phí: Người yêu cầu là ông Trần L phải chịu toàn bộ lệ phí sơ thẩm theo quy định tại Điều 37 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

- Căn cứ điểm a khoản 2 Điều 35; điểm b khoản 2 Điều 39; Điều 149, 370, 371, 372, 391, 392 và 393 Bộ luật Tố tụng dân sự năm 2015;

- Căn cứ 71, 72 Bộ luật Dân sự năm 2015;

- Căn cứ Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Chấp nhận đơn yêu cầu tuyên bố một người là đã chết của ông Trần L.

1. Tuyên bố ông Trần Văn G, sinh năm 1963. Nơi cư trú cuối cùng: Tổ 06, đường T2, Đồn CAND T1, thành phố D, tỉnh Q - D. Nay là 37 đường M, tổ 19, phường T1, quận H, thành phố D đã chết kể từ ngày 08.11.2018.

2. Hậu quả pháp lý: Khi quyết định của Tòa án tuyên bố một người là đã chết có hiệu lực pháp luật thì quan hệ hôn nhân, gia đình và các quan hệ nhân thân khác của ông Trần Văn G được giải quyết như đối với người đã chết. Tài sản của ông Trần Văn G (nếu có) được giải quyết theo quy định của pháp luật về thừa kế.

3. Về lệ phí việc dân sự: Ông Trần L phải chịu lệ phí dân sự sơ thẩm là 300.000đ (ba trăm nghìn đồng) nhưng được trừ vào 300.000đ mà ông L đã nộp tạm ứng lệ phí theo biên lai thu số 0006143 ngày 30.9.2022 tại Chi cục Thi hành án dân sự quận Hải Châu, thành phố Đà Nẵng.

4. Quyền kháng cáo, kháng nghị:

Người yêu cầu giải quyết việc dân sự có mặt tại phiên họp có quyền kháng cáo quyết định giải quyết việc dân sự trong thời hạn 10 ngày, kể từ ngày Tòa án ra quyết định.

Viện kiểm sát nhân dân quận Hải Châu có quyền kháng nghị quyết định giải quyết việc dân sự trong thời hạn 10 ngày, Viện kiểm sát nhân dân thành phố Đà Nẵng có quyền kháng nghị trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày Tòa án ra quyết định.

Nơi nhận:

- VKSND quận Hải Châu;
- Chi cục THADS quận Hải Châu;
- Các đương sự;
- UBND phường Thuận Phước;
- Lưu: Hồ sơ vụ việc dân sự.

THẨM PHÁN

(Đã ký)

Nguyễn Thị Ngọc Thùy